

Số: *198* /KH-UBND

Hải Dương, ngày *15* tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 - 2020” của Bộ Y tế tại tỉnh Hải Dương

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Khám chữa bệnh năm 2009;
- Luật Dược số 105/2016/QH13;
- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT;
- Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 - 2020”; Quyết định số 4448/QĐ-BYT ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế”;
- Quyết định số 540/QĐ-QLD ngày 20/8/2018 về việc ban hành “Chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở bán lẻ thuốc phiên bản 1.0” của Cục Quản lý dược, Bộ Y tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác truyền thông đến người dân và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về việc mua thuốc kê đơn phải có đơn của thầy thuốc. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở y tế, cơ sở cung ứng thuốc, đảm bảo việc bán thuốc kê đơn phải có đơn của thầy thuốc.

Nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và nâng cao trách nhiệm của cán bộ y tế đặc biệt là người kê đơn thuốc và bán lẻ thuốc trong việc thực hiện quy định của pháp luật về kê đơn thuốc và bán thuốc

kê đơn, trọng tâm là kháng sinh qua đó góp phần giảm tình trạng kháng kháng sinh, lạm dụng thuốc, sử dụng thuốc không hợp lý.

Tăng cường thêm công cụ quản lý thuốc trên phạm vi trong tỉnh và toàn quốc, là công cụ kiểm soát việc kê đơn, mua bán thuốc theo đơn, giúp cơ quan quản lý và người dân thuận tiện tra cứu, truy xuất thông tin về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng, giá cả từng loại thuốc, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý kinh doanh thuốc.

Đảm bảo việc kê đơn thuốc đúng quy định, đặc biệt là thuốc kháng sinh chỉ được bán khi có đơn thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tỷ lệ tuân thủ việc thực hiện đúng quy định của pháp luật về kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú:

- Đến năm 2020, 100 % đơn thuốc kê đủ nội dung theo quy định của Bộ Y tế về kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập, bệnh viện tư nhân; 80 % đối với các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân khác.

- Đến năm 2020, việc kê đơn thuốc tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế về quản lý và sử dụng kháng sinh trong các bệnh lý nhiễm trùng đạt 90% đối với cơ sở khám, chữa bệnh công lập, bệnh viện tư nhân và 70 % đối với cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân khác.

2.2. Tỷ lệ thực hiện bán thuốc kháng sinh phải có đơn thuốc:

Đến năm 2020, 100% việc bán thuốc kháng sinh phải có đơn thuốc tại quầy thuốc, nhà thuốc.

2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tăng cường, kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn:

- Đến năm 2019, tất cả các nhà thuốc trên địa bàn tỉnh có thiết bị để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý kinh doanh.

- Đến năm 2020, tất cả các quầy thuốc trên địa bàn tỉnh có thiết bị để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý kinh doanh.

- Đến năm 2021, tất cả các tủ thuốc trạm y tế trên địa bàn tỉnh có thiết bị để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoạt động giáo dục truyền thông về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ y tế và người dân về việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, trọng tâm là kháng sinh và kháng thuốc kháng sinh.

- Tổ chức truyền thông cho cộng đồng về tác hại của việc tự ý sử dụng thuốc kê đơn, việc sử dụng kháng sinh không hợp lý, hậu quả của kháng kháng sinh và các lợi ích mang lại khi khám bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh cho cộng đồng.

- Hình thức truyền thông: Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: phóng sự, tin tức phát trên chuyên mục của: Báo Hải Dương; Đài phát thanh, truyền hình tỉnh; bản tin y tế; Đài truyền thanh huyện, xã.

2. Tổ chức khảo sát, đánh giá về hoạt động kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn (hướng dẫn tại Quyết định số 4448/QĐ-BYT ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

3. Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn

* Nội dung tập huấn:

- Luật Dược số 105/2016/QH13, các văn bản hướng dẫn thi hành luật và các quy định liên quan đến việc kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn; về hướng dẫn sử dụng kháng sinh...

- Tâm quan trọng khi mua thuốc phải mua đủ đơn thuốc, dùng thuốc đủ liều và tuân thủ dùng đủ liều điều trị đặc biệt là kháng sinh.

- Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, cung ứng thuốc thực hiện cài đặt phần mềm quản lý và thực hiện kết mạng nối theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

* Đối tượng được tập huấn, đào tạo:

- Lãnh đạo, chuyên viên các phòng chuyên môn có liên quan của Sở Y tế;

- Cán bộ Phòng Y tế các huyện/thị xã/thành phố;

- Các đơn vị y tế, đặc biệt là các cơ sở khám, chữa bệnh; người kê đơn thuốc;

- Chủ cơ sở bán lẻ; Phụ trách chuyên môn các cơ sở bán lẻ; Lãnh đạo các doanh nghiệp/cơ sở bán buôn có hệ thống cơ sở bán lẻ trực thuộc.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng các cơ sở kinh doanh, cung ứng thuốc nhằm tăng cường, kiểm soát việc tuân thủ quy định về kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn

- Trong quý IV năm 2018, chỉ đạo, hướng dẫn các nhà thuốc trên địa bàn tỉnh trang bị máy tính, thiết bị, đường truyền, thực hiện kết nối mạng Internet, cài đặt phần mềm quản lý để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý thuốc.

- Từ quý II năm 2019, chỉ đạo, hướng dẫn các quầy thuốc trên địa bàn tỉnh trang bị máy tính, thiết bị, đường truyền, thực hiện kết nối mạng Internet, cài đặt phần mềm quản lý để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý thuốc.

- Từ năm 2020, chỉ đạo, hướng dẫn các tủ thuốc tại trạm y tế xã trang bị máy tính, thiết bị, đường truyền, thực hiện kết nối mạng Internet, cài đặt phần mềm quản lý để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng trong các hoạt động quản lý thuốc.

5. Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh, kiểm tra hoạt động kinh doanh thuốc và việc thực hiện kê đơn và bán thuốc kê đơn tại các cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở bán lẻ thuốc trong địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổ chức tập huấn chuyên môn về hành nghề, triển khai đề tài nghiên cứu khoa học, khảo sát, đánh giá về hoạt động kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngành y tế.

2. Kinh phí tổ chức khảo sát thực trạng các cơ sở bán lẻ về việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý; tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu, giới thiệu về Công nghệ thông tin và triển khai cài đặt phần mềm, hướng dẫn triển khai kết nối mạng do Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) hoặc Tập đoàn Bưu chính viễn thông (VNPT) hỗ trợ.

3. Kinh phí sử dụng phần mềm trong giai đoạn thử nghiệm:

- Tập đoàn Viettel Hải Dương/Tập đoàn VNPT Hải Dương trực tiếp ký kết hợp đồng với các cơ sở kinh doanh dược và cam kết miễn phí cho các cơ sở đó ít nhất 6 tháng kể từ khi lắp đặt.

- Đối với các quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế xã (giai đoạn năm 2019-2020), Tập đoàn Viettel Hải Dương hoặc Tập đoàn VNPT Hải Dương cam kết miễn phí sử dụng phần mềm trong thời hạn 9 tháng kể từ ngày cài đặt.

4. Kinh phí cung cấp và sử dụng phần mềm sau thời gian thử nghiệm:

Các cơ sở kinh doanh thuốc chủ động, trực tiếp ký kết hợp đồng, thỏa thuận với Tập đoàn Viettel Hải Dương và Tập đoàn VNPT Hải Dương dưới sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn của Sở Y tế và đảm bảo đáp ứng chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Y tế và Sở Y tế.

5. Kinh phí mua sắm trang thiết bị (máy tính, đường truyền, kết nối Internet) tại các cơ sở kinh doanh dược do các cơ sở tự chi trả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông, Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương và các đơn vị có liên quan tăng cường hoạt động truyền thông, tuyên truyền về chủ trương và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh trong việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối mạng các cơ sở kinh doanh dược.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn trong việc quản lý, sử dụng kháng sinh và tình hình kháng kháng sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Công thương trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của các cơ sở kinh doanh dược.

- Tiến hành tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, khảo sát, đánh giá về hoạt động kê đơn thuốc, bán thuốc kê đơn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020 theo Bộ công cụ, khảo sát kiểm tra về kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn kèm theo Văn bản số 6269/BYT-QLD ngày 02/11/2017 của Bộ Y tế.

- Thống kê, lập danh sách các cơ sở kinh doanh dược để phối hợp, thống nhất với Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) tại Hải Dương hoặc các đơn vị cung cấp phần mềm khác trong việc tổ chức tập huấn chuyên môn, hướng dẫn cài đặt, sử dụng phần mềm kết nối mạng.

- Có trách nhiệm giám sát, kiểm tra quá trình triển khai áp dụng thực hiện phần mềm quản lý kết nối mạng giữa các cơ sở kinh doanh dược với các đơn vị cung ứng phần mềm để đảm bảo “Chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở bán lẻ thuốc phiên bản 1.0” của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế theo Quyết định số 540/QĐ-QLD ngày 20/8/2018. Theo dõi, khảo sát hoạt động của các cơ sở kinh doanh dược trên

phần mềm đã sử dụng để phối hợp với các nhà cung cấp phần mềm điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý trên phần mềm.

2. Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Y tế để triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố

- Chỉ đạo Phòng Y tế cấp huyện/thị xã/thành phố, các đơn vị có liên quan trên địa bàn tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc tuân thủ quy định về kê đơn thuốc và mua thuốc theo đơn.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn” tại các cơ sở kinh doanh dược.

4. Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) và Tập đoàn Bru chính Viễn thông (VNPT) tại Hải Dương

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch khảo sát hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ sở kinh doanh dược và tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo cài đặt phần mềm; hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng phần mềm.

- Đảm bảo đáp ứng chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở bán lẻ thuốc theo Quyết định số 540/QĐ-QLD ngày 20/8/2018 của Bộ Y tế;

- Mỗi đơn vị triển khai, cài đặt, kết nối liên thông phần mềm cho 50% số lượng các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trên địa bàn toàn tỉnh.

5. Các Hội Y, Dược trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức phổ biến, quán triệt cho các Hội viên trong hội và các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh dược những quy định của pháp luật về Y, Dược; các quy định về kê đơn và bán thuốc kê đơn.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc giám sát, kiểm tra việc thực hiện “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn” đã được phê duyệt.

6. Các đơn vị y tế trong tỉnh

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn” của Bộ Y tế tới cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị để triển khai áp dụng thực hiện.

Xây dựng kế hoạch, phương án đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc theo đơn của người dân; không để xảy ra tình trạng người dân không mua được thuốc kê đơn do không có đơn của thầy thuốc.

Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh thuốc trực thuộc sự quản lý (Nhà thuốc trong cơ sở khám, chữa bệnh) thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và triển khai kế hoạch tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn đã được phê duyệt;

7. Các cơ sở kinh doanh được.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc theo quy định của Luật dược, các văn bản hướng dẫn thi hành luật hiện hành; tuân thủ quy định về kê đơn và bán thuốc theo đơn, đặc biệt là đối với thuốc kháng sinh, các thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn” đã được UBND tỉnh phê duyệt;

Trên đây là “Kế hoạch triển khai tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 - 2020” tỉnh Hải Dương. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao. Giao Sở Y tế theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định. /s

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Cầu);
- Chánh VP. UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX(01). Ph(20)h

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lương Văn Cầu

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CUNG ỨNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ THUỐC
TRÊN ĐỊA BÀN TOÀN TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số 398/KH-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh Hải Dương)



STT	Địa chỉ	Số nhà thuốc	Nhà thuốc bệnh viện	NT. PKDK/ trung tâm	Tập đoàn Viettel	Tập đoàn VNPT
1	Phường Việt Hòa	2				2
2	Phường Ngọc Châu	8			8	
3	Phường Tân Bình	16		1	16	
4	Phường Phạm Ngũ Lão	6				6
5	Phường Quang Trung	12	1	1	12	
6	Phường Thanh Bình	27	5			27
7	Phường Trần Hưng Đạo	4	1			4
8	Phường Hải Tân	6	1			6
9	Phường Cẩm Thượng	6		1		6
10	Phường Trần Phú	19			19	
11	Phường Bình Hàn	10				10
12	Phường Tứ Minh	5			5	
13	Phường Nguyễn Trãi	13	1			13
14	Phường Nhị Châu	2				2
15	Phường Ái Quốc	1				1
16	Phường Lê Thanh Nghị	1			1	
17	Xã Thương Đạm	1				1
18	Chí Linh	14	1	1	14	
19	Tứ Kỳ	2	1		2	
20	Gia Lộc	7	3	1	6	1
21	Thanh Hà	2	1			2
22	Kinh Môn	5	2			5
23	Ninh Giang	1	1		1	
24	Nam Sách	1	1			1
25	Thanh Miện	1	1			1
26	Cẩm Giàng	2	1		2	
27	Kim Thành	1	1		1	
28	Bình Giang	2	1		2	
	Tổng	177	23	5	89	88